TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HOÁ** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2018/QĐST- HNGĐ	*Minh Hoá, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Cao Thanh T; sinh năm 1980

Địa chỉ: Tiểu khu *, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th; sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Cao Thanh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là Cao Nguyệt Cát T1 - sinh ngày 01/01/2013 với mức cấp dưỡng 900.000 đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong án, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.2. Án phí: Anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đ theo biên lai số 0004069 ngày 08/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình. Anh T và chị Th thoả thuận, anh T chịu toàn bộ án phí là 150.000 đ. Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa trả lại cho anh T số tiền 150.000 đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh